

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Tiến
Bà Vũ Thị Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Q, sinh năm 1981; tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện Ch, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú hiện nay: Tổ 20, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; Hiện đang sinh sống tại: Thôn T, xã H, huyện Ch, Thành phố Hà Nội; vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1981; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015 (đã chết); nơi cư trú hiện nay: Tổ 20, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang ngoại tại: Tổ 20, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người bị hại:

1. Cháu Lê Tuấn H, sinh năm 2015 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981 (là mẹ ruột của cháu Lê Tuấn H); nơi cư trú hiện nay: Tổ 20, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981; nơi cư trú hiện nay: Tổ 20, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lưu Trọng C, sinh năm 1980; nơi cư trú hiện nay: Tổ 28, khu phố 4C, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Võ Văn Long, sinh năm 1993; nơi cư trú: 854/4, đường Trần Phú, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/02/2021, bị cáo Lê Văn Q (*Q*) điều khiển xe ô tô biển số 60A-591.78 chở vợ là chị Nguyễn Thị D (*chị D*) và 02 con là cháu Lê Thị Lan A (*cháu Lan A*), cháu Lê Tuấn H (*cháu H*) lưu thông theo hướng từ thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đi thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày khi đi đến Km 101+600, Quốc lộ 20, thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đa M'ri, huyện Đa Huoai thì xe ô tô do Q điều khiển tông vào dải bê tông nằm tại hành lang an toàn giao thông đường bộ, bên phải theo chiều đi của xe ô tô. Hậu quả cháu Hùng tử vong tại chỗ, cháu Lan Anh và chị Dung bị thương, xe ô tô bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Hiện trường là đoạn đường cua cong về bên trái theo hướng từ thành phố Bảo Lộc đi huyện Đa Huoai. Mặt đường được làm bằng bê tông nhựa nóng rộng 8,85 m và chia thành hai phần đường để các phương tiện giao thông di chuyển theo hướng ngược chiều nhau. Phần đường theo hướng từ thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai rộng 4,45 m.

Xác định hướng đi từ thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai làm hướng chuẩn, làn đường của hướng chuẩn làm làn đường chuẩn, mép đường bên phải của hướng chuẩn làm mép đường chuẩn và trụ đèn T2/D59 nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, phía bên trái theo hướng chuẩn làm điểm mốc cố định hiện trường. Sau tai nạn, vị trí nạn nhân, phương tiện và các dấu vết để lại như sau:

- *Vị trí số 1:* Xe ô tô biển số 60A-591.78 ở trạng thái dừng, tắt máy; đầu xe ô tô hướng về huyện Đ, đuôi xe ô tô hướng thành phố Bảo Lộc; trục trước bên trái xe ô tô cách mép đường chuẩn là 0,4 m và cách trụ đèn T2/D59 là 13 m; trục sau bên trái xe ô tô nằm ở mép đường chuẩn, cách trụ đèn T2/D59 là 13,7 m; trục sau bên phải xe ô tô cách đầu dải bê tông là 2,85 m.

- *Vị trí số 2:* Là dải bê tông nằm tại hành lang an toàn giao thông đường bộ, bên phải theo hướng chuẩn. Dải bê tông này gồm dải bê tông nhỏ nối liền với giải bê tông lớn. Dải bê tông nhỏ dài 07 m, cao 0,9 m, rộng 0,7 m. Đầu dải bê tông nhỏ cách mép đường chuẩn là 2,4 m; cách trục sau bên phải xe ô tô là 2,85 m; cuối dải bê tông nhỏ cách mép đường chuẩn là 2,5 m. Dải bê tông lớn dài 06 m, rộng 1,4 m, cao 0,9 m. Đầu dải bê tông lớn cách mép đường chuẩn là 1,7 m. Cuối dải bê tông cách mép đường chuẩn là 1,9 m; cách trục trước bên trái xe ô tô là 7,1 m; cách trụ đèn T2/D59 là 13,2 m. Khu vực phía trên của dải bê tông lớn có nhiều mảnh vỡ của xe ô tô 60A-591.78

- *Vị trí số 3*: Là vùng mảnh vỡ kính có kích thước (0,2 x 0,3); Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 0,2 m; cách trục sau bên trái xe ô tô là 0,8 m; cách trục trước bên trái xe ô tô là 02 m.

- *Vị trí số 4*: Là mảnh vỡ xe ô tô: Mảnh vỡ xe ô tô cách mép đường chuẩn là 1,3 m; cách trục trước bên trái xe ô tô là 3,2 m; cách cuối dải bê tông lớn là 04 m.

- *Vị trí số 5*: Là mảnh vỡ xe ô tô, cách mép đường chuẩn là 1,4 m; cách cuối dải bê tông lớn là 0,5 m; cách trục trước bên trái xe ô tô là 6,8 m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 60A-591.78 xác định:

- Phần đầu xe: Kính chắn gió trước nứt vỡ hoàn toàn; nắp Capô bị bung lệch chiều hướng từ dưới lên trên, góc bên phải nắp Capô bị móp, lõm, cong cụp hướng từ trước ra sau và có nhiều vết chà xước, mài mòn lộ ánh kim loại; Toàn bộ phận máy, sắt xi, tà vẹt ngang, cầu trước bị thụt chiều hướng từ trước ra sau, bể vỡ, biến dạng hoàn toàn.

- Phần thân xe: Cửa trước bên phải cong vênh từ trước ra sau, từ trái sang phải, lệch khỏi vị trí ban đầu, mặt tôn ngoài cửa có nhiều vết trầy xước lộ ánh kim loại, vị trí vết trầy xước cách mặt đất từ 0,8 m đến 1 m; Kính chiếu hậu bên phải gãy vỡ hoàn toàn; Cửa sau bên phải bị móp, lõm, cong, lệch khỏi vị trí ban đầu; Riềm nhựa phía dưới bên phải bể vỡ, cong lệch khỏi vị trí ban đầu; Tay cầm mở cửa cánh cửa bên trái bị cong vênh; Kính chiếu hậu bên trái bị bể vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu; Kính chắn gió cửa sau bên trái bị vỡ nát, ốp kiếng có nhiều vết móp, lõm từ ngoài vào trong; Thân thùng xe phía trên bên phải (khung nóc cabin bên phải) bị móp, lõm, cong lệch; Phần nóc xe móp, lõm, biến dạng; Phần táp lô bị xô lệch, nứt vỡ.

- Phần đuôi xe: Hông thùng đằng sau bên trái có vết trượt dính chất màu vàng đục dài 0,55 m; cách mặt đất 0,75 m đến 0,93 m; Đèn tín hiệu sau phía dưới bên trái nứt vỡ, có vết trầy xước cách đất lên 0,66 m đến 0,73 m; dài 0,2 m.

Kết quả xét nghiệm xác định nồng độ cồn tại Công văn số 195/BVII-KHTH của Bệnh viện II Lâm Đồng xác định nồng độ cồn trong máu của Lê Văn Q là 0,42mg/dL (Ethanol).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 62/2021/TT ngày 05/03/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận nguyên nhân tử vong của Lê Tuấn Hùng là chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định về dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông số 246/GĐ-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận:

- Dấu vết gãy vỡ, trượt xước, biến dạng kim loại, bám chất bột màu trắng-xám, màu đỏ tại khu vực phần đầu xe; Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, bám chất bột màu trắng-xám tại vành bánh trước bên phải; Dấu vết trượt xước, biến dạng, bám chất màu trắng-xám tại cánh cửa trước bên phải xe ô tô biển số 60A-591.78 phù hợp do va chạm với vật cản trên đường (dải bê tông).

- Trên xe ô tô biển số 60A-591.78 không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện tham gia giao thông khác.

- Xe ô tô biển số 60A-591.78 đang lưu thông theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đạ Huoai.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển số 60A-591.78 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

Người bị hại: Cháu H, sinh năm 2015 tử vong do tai nạn giao thông; còn chị D và cháu Lan A chỉ bị thương, sau tai nạn đã có đơn không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường gì, không thắc mắc khiếu nại gì về sau và xin bãi nại cho Q.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu:

- 01 (một) xe ô tô biển số 60A-591.78; Số khung: UAK9KZ073076; Số máy: 4A91TS1RJ407; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển số 60A-591.78 (bản phô tô); 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KC 8315782; 01 (một) Giấy biên nhận giữ bản chính của Ngân hàng VPBank; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 0091322; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số TNOto 19 0010353. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Lưu Trọng C, sinh năm 1980, HKTT: Khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số: 750192011927 mang tên Lê Văn Q do sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27/6/2019.

- 01 (một) thẻ nhớ Micro 8D màu đen, dung lượng 4GB lưu trữ đoạn clip-video thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện phía gia đình người bị hại cháu Hùng là chị Dung đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 60A-591.78 bị hư hỏng nặng, giữa bị cáo và chủ xe ô tô ông Lưu Trọng C (*ông Cường*) đã thỏa thuận xong việc bồi thường trách nhiệm dân sự, ông Cường đã nhận đủ số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về phần bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐH ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự năm 2015*).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án. Tại phần tranh luận bị cáo không kêu oan, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Chị D là người đại diện cho người bị hại cháu H, đồng thời cũng là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tội danh và mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; theo điểm b khoản 2 Điều 260; áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là từ 05 năm.

Về biện pháp tư pháp:

+ Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã bồi thường xong, các bên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số: 750192011927 mang tên Lê Văn Q do sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27/6/2019 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ 01 (một) thẻ nhớ Micro 8D màu đen, dung lượng 4GB lưu trữ đoạn clip-video thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là chứng cứ có liên quan trực tiếp đến vụ án nên đề nghị tiếp tục thu giữ và lưu tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về đề nghị, kiến nghị khác đối với Hội đồng xét xử: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông C, người làm chứng anh L đến Tòa tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông C vắng mặt, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt, việc ông C, anh L vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử của bị cáo nên căn cứ vào 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Xác định tội danh: Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các tài

liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường và phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, biên bản thu giữ đồ vật, phương tiện, tài sản và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 24/2/2021, tại Km 101+600, Quốc lộ 20, thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đa M'ri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng xảy ra vụ tai nạn giao thông do bị cáo Q điều khiển xe ô tô biển số 60A-591.78 mà trong máu có nồng độ cồn, trên xe gồm có vợ là chị Dung và 02 con là cháu Lan Anh và cháu Hùng, khi đi qua đoạn đường nói trên, do không chú ý và tập trung quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi lưu thông tại đoạn đường có địa hình quanh co, đèo dốc đã tông vào dải bê tông nằm ngoài phần đường xe chạy; hậu quả làm cháu Hùng tử vong do chấn thương sọ não nặng, cháu Lan Anh và chị Dung bị thương, xe ô tô bị hư hỏng nặng. Hành vi của bị cáo Q đã vi phạm các quy định tại: khoản 8 Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; khoản 3 điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố bị cáo Q tại cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐH ngày 15 tháng 11 năm 2021 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn giao thông, không những gây thiệt hại về tài sản, tính mạng của người tham gia giao thông khác mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải ra một bản án nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người lao động chân chính, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự; luôn chấp hành đúng pháp luật, việc phạm tội lần này được thực hiện với lỗi vô ý.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định... Do vậy, hành vi của bị cáo phải bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra - truy tố - xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện, chủ động bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ cho người bị hại và người liên quan. Có bố ruột là ông Lê Văn Tiệc được Nhà nước

tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác. Ngoài ra, trong vụ án này người bị hại chính là con ruột của bị cáo. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án người bị hại cũng chính là vợ bị cáo xin bãi nại và đề nghị Cơ quan chức năng không truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tại phiên tòa bị cáo; Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo thì thấy rằng:

Lỗi vi phạm thuộc về bị cáo, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định... Điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là kém, đáng lẽ ra phải áp dụng hình phạt tù giam với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, những người bị hại là con ruột và vợ bị cáo. Hậu quả thiệt hại về tài sản xảy ra đã được khắc phục toàn bộ và kịp thời nhưng đối với thiệt hại về tính mạng con người thì không bao giờ khắc phục được chỉ vì chủ quan, bất cẩn của bị cáo đã tước đi sinh mạng của chính con ruột mình, việc này cũng đủ để bị cáo ân hận, ray rứt và đau khổ cả cuộc đời. Khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tích nặng cần phải điều trị một thời gian dài. Ngoài ra, sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo phải lo vay, mượn tiền của nhiều người để bồi thường cho chủ xe và lo ma chay cho con, hiện tại gia đình bị cáo rơi vào hoàn cảnh hết sức khó khăn...

Bị cáo có nhân thân tốt; có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (*tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; có bố ruột được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất*) được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 mà không có bất kỳ tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có khả năng tự cải tạo; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đã đủ sức răn đe đối với bị cáo. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và đại diện của người bị hại chị Dung; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cường không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập đến.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số: 750192011927 mang tên Lê Văn Q do sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27/6/2019 là tài sản hợp pháp nên cần trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ 01 (một) thẻ nhớ Micro 8D màu đen, dung lượng 4GB lưu trữ đoạn clip-video thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là chứng cứ có liên quan trực tiếp đến vụ án nên cần tiếp tục thu giữ và lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là “...có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”, tuy nhiên xét về hoàn cảnh, công việc, nghề nghiệp hiện tại của bị cáo Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29-11-2021).

Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường Trảng D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Hoàn trả cho bị cáo Lê Văn Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số: 750192011927 mang tên Lê Văn Q do sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27/6/2019 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Tiếp tục thu giữ và lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ nhớ Micro 8D màu đen, dung lượng 4GB lưu trữ đoạn clip-video.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Q; người bị hại, người đại diện của người bị hại chị Dung có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cường vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đ (01);
- Công an huyện Đ(01);
- Chi cục THADS huyện Đ (02);
- UBND phường Trảng Dài (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (01)
- Người có liên quan (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lập